

Số: /KH-UBND

Thanh Hà, ngày tháng 11 năm 2021

KẾ HOẠCH
Sản xuất vụ Đông Xuân năm 2021 - 2022

Thực hiện Kế hoạch số 1986/KH-SNN ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hải Dương về Kế hoạch sản xuất vụ Đông xuân 2021-2022, UBND huyện Thanh Hà xây dựng Kế hoạch sản xuất vụ Đông xuân năm 2021-2022 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

- Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, các cấp, các ngành tiếp tục quan tâm chỉ đạo sát sao trong sản xuất nông nghiệp. UBND tỉnh xây dựng Đề án “Phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung ứng dụng công nghệ cao và nông nghiệp hữu cơ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” là cơ sở để triển khai các giải pháp giúp nâng cao hiệu quả kinh tế và phát triển sản xuất.

- Công tác tưới, tiêu, bảo vệ thực vật, làm đất, cung ứng vật tư nông nghiệp,...được các cơ quan chuyên môn, các cấp quan tâm, chú trọng, đảm bảo phục vụ kịp thời cho sản xuất.

- Các giống năng suất, chất lượng cao, chống chịu tốt, các tiến bộ kỹ thuật về phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, kỹ thuật canh tác mới, cơ giới hóa tiếp tục ứng dụng chuyển giao, nhân rộng trong sản xuất.

2. Khó khăn

- Dự báo thời tiết là vụ đông xuân lạnh và rét đến sớm thường là điều kiện thuận lợi cho cây trồng tích lũy dinh dưỡng cho năng suất lúa cao vượt trội. Tuy vậy, giá rét có thể gây chết mạ, chết lúa và kèm theo mưa phùn tạo điều kiện bệnh đạo ôn phát sinh gây hại.

- Giá nông sản không cao, giá vật tư, công lao động tăng cao, nên chi phí sản xuất cao, nông dân thu lãi thấp. Chuyển dịch lao động trẻ, khỏe từ nông nghiệp sang công nghiệp, dịch vụ tiếp tục tăng. Tiêu thụ nông sản chủ yếu vẫn qua tư thương, ít có hợp đồng đầu ra ổn định nên sản xuất chưa thực sự bền vững. Một số nông dân, doanh nghiệp không thiết tha, đầu tư cho sản xuất.

- Ruộng đất manh mún, sâu bệnh trên cây rau màu, lúa đông xuân, cây ăn quả diễn biến phức tạp, đặc biệt bệnh đạo ôn, lùn sọc đen, vàng lụi, chuột hại trên lúa là nguồn dịch hại lớn đối với sản xuất nông nghiệp.

- Dịch bệnh Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp và khó lường có thể ảnh

hưởng đến sản xuất, vận chuyển và tiêu thụ nông sản vụ đông xuân.

3. Dự báo thời tiết vụ Đông Xuân 2021 - 2022

Theo dự báo của Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh, vụ Đông Xuân 2021- 2022 có xu hướng nhiệt thấp hơn so với mùa đông xuân năm trước và cao hơn TBNN. Không khí lạnh có khả năng ảnh hưởng sớm. Đợt rét đậm đầu tiên có khả năng xuất hiện vào khoảng đầu đến giữa tháng 12/2021. Các đợt rét đậm, rét hại tập trung chủ yếu vào cuối tháng 12/2021, tháng 01 và nửa đầu tháng 02/2022. Số đợt rét đậm, rét hại khoảng 4 ÷ 6 đợt. Nhiều khả năng xuất hiện các đợt rét đậm, rét hại kéo dài.

Mưa nhỏ, mưa phùn xuất hiện chủ yếu vào tháng 2 và tháng 3. Những trận mưa lớn diện rộng trái mùa vẫn có khả năng xảy ra và gây ngập úng cục bộ.

Lượng nước thượng nguồn về các sông trong tỉnh Hải Dương tiếp tục giảm so với TBNN và CKNT, cần đề phòng nước mặn xâm nhập sâu vào nội đồng, thời kỳ xâm nhập mặn mạnh nhất vào tháng 12/2021 và tháng 01/2022.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT

1. Kế hoạch

a) Sản xuất lúa

- Diện tích gieo cấy: 1.050 ha lúa.
- Năng suất lúa phân đầu đạt 65 - 66 tạ/ha.
- Quy hoạch, thực hiện các vùng sản xuất lúa tập trung “một vùng, một giống, một thời gian”.
- Mở rộng diện tích gieo cấy lúa lai, lúa chất lượng theo vùng tập trung, phân đầu đạt trên 70%.
- Mở rộng diện tích gieo cấy lúa bằng máy, phân đầu toàn huyện có 80 ha lúa được cấy bằng máy.
- Phân đầu có 2-3 mô hình gieo cấy thử nghiệm, trình diễn một số giống lúa mới triển vọng vào sản xuất.

b) Gieo trồng cây rau màu, cây công nghiệp

Phân đầu gieo trồng khoảng: 650 ha cây rau màu vụ xuân các loại, gồm: sả, ớt, dưa, rau các loại, lạc, đậu tương, vừng, sắn dây, ...

c) Cây ăn quả

- Tập trung chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cho khoảng 6.863 ha cây ăn quả, trong đó: 3.285 ha vải, 1.802 ha ổi, 500 ha chuối, 385 ha quýt, 232 ha bưởi, và 659 ha cây ăn quả khác. Phân đầu sản lượng vải năm 2022 đạt trên 30.000 tấn, ổi 50.000 tấn, chuối 12.000 tấn, quýt 7.500 tấn, bưởi 3.200 tấn, cây ăn quả khác khoảng 20.000 tấn.

- Duy trì 400 ha vải, 20 ha ổi sản xuất an toàn, theo tiêu chuẩn xuất khẩu và mở rộng 250 ha sản xuất cây ăn quả theo tiêu chuẩn VietGAP. Tiếp tục quy

hoạch các vùng sản xuất vải, ôi, bưởi, chuối, quýt tập trung, áp dụng quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP vào sản xuất gắn với du lịch và xuất khẩu.

(Có Phụ lục số 01 kèm theo)

d) Trồng cây phân tán

Trồng cải tạo vườn tạp, trồng mới 200.000 cây phân tán các loại, trong đó 150.000 cây ăn quả và 20.000 cây cảnh, cây lấy gỗ, cây bóng mát.

e) Chăn nuôi, thủy sản

- Chỉ đạo các xã, thị trấn tăng cường hướng dẫn, vận động các hộ chăn nuôi quy mô lớn xây dựng chuồng trại chăn nuôi tại các vùng đã được quy hoạch.

- Tiếp tục duy trì và phát triển chăn nuôi, chủ động thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, tiêm phòng, tiêu độc khử trùng chuồng nuôi cho đàn gia súc, gia cầm, đảm bảo an toàn không để dịch bệnh xảy ra.

- Đẩy mạnh phát triển nuôi thủy sản, mạnh dạn áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào khai thác lợi thế, tiềm năng nuôi trồng thủy sản ở các xã có thế mạnh, bảo tồn và phát triển rươi, cáy, quản lý các lồng nuôi cá hiện có.

2. Giải pháp thực hiện

Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu lĩnh vực trồng trọt thích ứng với biến đổi khí hậu và ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.

Chủ động tìm giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; rà soát đánh giá nhu cầu thị trường, trên cơ sở tiềm năng thế mạnh của địa phương, xác định các sản phẩm trồng trọt có lợi thế để định hướng phát triển sản xuất hợp lý; ưu tiên các cây trồng được sản xuất theo hợp đồng để tránh tình trạng sản xuất dư thừa, gây khó khăn cho tiêu thụ và thất thiệt cho người sản xuất. Tiếp tục tìm kiếm, mở rộng thị trường, tổ chức các diễn đàn xúc tiến thương mại, thúc đẩy tiêu thụ nông sản trong nước thông qua hệ thống kết nối thu mua nông sản giữa các địa phương, doanh nghiệp và nông dân. Tuyên truyền hướng dẫn người dân ứng dụng công nghệ 4.0 vào sản xuất, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm.

a) Cây lúa

Căn cứ tình hình dự báo thời tiết, đề nghị các cơ quan chuyên môn, các địa phương chủ động lấy nước cho làm đất gieo cấy không để mạ chờ ruộng và đủ nước tưới dưỡng sau cấy; chủ động cả phương án vụ Đông xuân rét và ấm cho sản xuất. Chọn bộ giống có năng suất, chất lượng cao, chống chịu bệnh đạo ôn, bạc lá tốt, sản xuất vùng tập trung. Gieo cấy đúng lịch thời vụ chỉ đạo; mở rộng tối đa diện tích cấy máy; phòng trừ tốt bệnh đạo ôn, vàng lụi, lùn sọc đen, bệnh bạc lá, sâu cuốn lá nhỏ và chuột hại.

Tiết Lập Xuân sau Tết Nguyên Đán (vào ngày 04 tháng Giêng năm Nhâm Dần) cần tăng cường chỉ đạo các hộ dân chuẩn bị các điều kiện sản xuất lúa, không vội vã gieo cấy sớm xong trước Tết Nguyên đán, quyết liệt chỉ đạo gieo cấy đúng lịch, giảm gieo cấy trà xuân sớm, giảm diện tích mạ được tránh bị

thiệt hại do rét đậm, rét hại gây chết mạ; tăng diện tích gieo cấy trà xuân muộn để đảm bảo lúa trổ bông gọn, an toàn từ ngày 01-15/5/2022.

** Cơ cấu trà, giống lúa:*

+ Trà xuân sớm: 10% diện tích, cấy mạ được, tập trung gieo cấy các giống: Nếp 415, Nếp DT22.

+ Trà xuân muộn: 90% diện tích, gieo cấy các giống lúa thuần: Q5, TBR1; lúa chất lượng: BT7, BT7 KBL, TBR225, DQ11, Thiên ưu 8, Nếp 97; lúa lai Thái Xuyên 111. Gieo cấy thử nghiệm, trình diễn một số giống lúa mới triển vọng: BC15 kháng đạo ôn, TBR89.

- UBND các xã, thị trấn căn cứ vào cơ cấu trà lúa, giống lúa của UBND huyện xây dựng cơ cấu trà lúa, giống lúa của địa phương cho phù hợp với tình hình sản xuất. Mỗi xã, thị trấn nên lựa chọn gieo cấy từ 1 đến 2 giống lúa chủ đạo, quy hoạch thành vùng gieo cấy tập trung.

** Thời vụ và phương thức gieo cấy*

Căn cứ vào các tiết trong năm: Tiểu hàn ngày 06/01/2022, tức ngày 04 tháng Chạp năm Tân Sửu; Đại hàn ngày 21/01/2022, tức ngày 19 tháng Chạp năm Tân Sửu; Lập Xuân ngày 04/02/2022 tức ngày 04 tháng Giêng năm Nhâm Dần và đặc điểm sinh trưởng của từng giống lúa, thời vụ gieo cấy lúa đông xuân bố trí như sau:

- Trà xuân sớm: Giống Nếp 415, nếp DT22 có thời gian sinh trưởng từ 150-170 ngày gieo mạ được từ 15-20/12/2021; cấy từ 05-10/02/2022 (*tức từ ngày 05-10 tháng Giêng năm Nhâm Dần*). Không gieo sớm, cấy sớm trước ngày 10/12/2021 lúa sinh trưởng nhanh do ẩm đầu vụ, nhiệt độ cao, lúa trổ bông sớm trước 25/4/2022 năng suất thấp; không gieo muộn hơn sau 20/12/2021, mạ non nếu gặp rét đậm rét hại cuối tháng 12 gây chết mạ.

- Trà xuân muộn:

+ Gieo mạ sân hoặc mạ dày xúc có che phủ nilon từ 01-10/02/2022; cấy từ ngày 10-25/02/2022.

+ Gieo thẳng từ ngày 10-20/02/2022.

(*Có Phụ lục số 02 kèm theo*)

Lưu ý: Không gieo thẳng và cấy lúa vào những ngày rét đậm, khi nhiệt độ không khí trung bình ngày dưới 15 °C.

b) Cây ăn quả

- Trong điều kiện thời tiết bất thường, cần chỉ đạo nhân dân áp dụng các biện pháp kỹ thuật theo khuyến cáo của cơ quan chuyên môn để khống chế lộc đông, chăm sóc, bảo vệ cây vải giai đoạn ra hoa, đậu quả.

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các hộ dân áp dụng quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP trên cây vải, ổi, bưởi, chuối, quýt; áp dụng quy trình sản xuất vải an toàn, theo tiêu chuẩn xuất khẩu vào sản xuất để nâng cao năng suất,

chất lượng, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, nâng cao giá trị nông sản đặc sản Thanh Hà.

- Triển khai, thực hiện Đề án “Phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” tỉnh Hải Dương.

- Thực hiện Đề án “Phát triển vùng cây ăn quả theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP gắn với du lịch sinh thái, xuất khẩu, giai đoạn 2021-2025” huyện Thanh Hà.

- Chủ động xây dựng kế hoạch quảng bá thương hiệu và tìm kiếm thị trường tiêu thụ nông sản cho nông dân ngay từ đầu vụ, hạn chế tác động của thị trường đến việc được mùa mất giá, đặc biệt ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.

c) Trồng, chăm sóc cây rau màu vụ xuân

- Xây dựng kế hoạch, chủ động gieo trồng cây rau màu vụ xuân ngay từ đầu tháng 02 và kết thúc trong tháng 03/2022.

- Tận dụng đất đai, vốn, giống gieo trồng các loại cây rau màu và cây công nghiệp ngắn ngày.

- Đối với những địa phương có lợi thế, có truyền thống, kinh nghiệm trồng rau màu vụ xuân như: Hồng Lạc, Tân Việt, Việt Hồng,... quy hoạch các vùng chuyên canh rau màu, tích cực đưa các giống mới, tiến bộ kỹ thuật thâm canh mới vào sản xuất. Trồng rải vụ, mở rộng diện tích nhà màng, nhà lưới, hướng dẫn nông dân quy trình canh tác trong nhà màng, nhà lưới cho hiệu quả kinh tế cao. Tăng cường hỗ trợ xây dựng và chỉ đạo thực hiện các mô hình sản xuất an toàn theo quy trình thực hành nông nghiệp tốt GAP, gắn sản xuất với tiêu thụ qua hợp đồng.

d) Chăn nuôi, thủy sản và phòng chống dịch

- Chỉ đạo các hộ chăn nuôi chủ động duy trì và tái nhập đàn sau thời điểm xuất bán. Thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch bệnh, tiêm phòng, tiêu độc khử trùng chuồng nuôi, môi trường nuôi cho đàn gia súc, gia cầm không để dịch bệnh xảy ra.

- Tuyên truyền, vận động các hộ chăn nuôi trong khu dân cư chuyển ra chăn nuôi tại các vùng quy hoạch của địa phương.

- Khuyến khích các hộ dân phát triển thủy sản ở những nơi có tiềm năng, lợi thế, tích cực áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào nuôi thả để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất.

- Rà soát, quy hoạch, phát triển các vùng nuôi thả thủy sản tập trung, trong đó có quy hoạch khai thác lợi thế tiềm năng vùng nước lợ để phát triển thủy đặc sản rươi, cáy; quản lý, bảo vệ các lồng nuôi cá hiện có.

e) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về giống và vật tư nông nghiệp

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về giống và vật tư nông nghiệp. Đặc biệt, giám sát chặt chẽ chất lượng và danh mục giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực

vật được phép sản xuất, kinh doanh. Tạo điều kiện để các doanh nghiệp tham gia đầu tư, phục vụ sản xuất; xử lý nghiêm các đơn vị vi phạm về chất lượng, công bố các vi phạm trên các phương tiện truyền thông để nhân dân biết; khuyến cáo nông dân mua vật tư nông nghiệp của các công ty lớn, có thương hiệu, đảm bảo chất lượng.

3. Cơ chế hỗ trợ sản xuất

- Tiếp tục thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ trong sản xuất nông nghiệp theo các chương trình, Đề án của tỉnh: Đề án “ Phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung ứng dụng công nghệ cao và nông nghiệp hữu cơ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”; Đề án “Phát triển diện tích cây lúa bằng máy giai đoạn 2020-2025”...

- Xây dựng và thực hiện các mô hình ứng dụng khoa học công nghệ, mô hình gieo cấy thử nghiệm, trình diễn một số giống lúa, cây con mới triển vọng vào sản xuất *(có kế hoạch riêng)*.

- Hỗ trợ vùng sản xuất lúa tập trung; hỗ trợ xi măng làm đường bê tông nội đồng; hỗ trợ nạo vét kênh mương trong vùng sản xuất lúa. Kinh phí trích từ nguồn cấp hỗ trợ đất trồng lúa năm 2022 theo Nghị định số 35/2015/NĐ-CP của Chính phủ *(có kế hoạch riêng)*.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với các xã, thị trấn

- Căn cứ vào Kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân 2021 - 2022 của huyện, tiến hành xây dựng kế hoạch sản xuất của địa phương, tổ chức triển khai thực hiện. Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh và các hội nghị, hội thảo... để các hộ nông dân nắm được, chủ động chuẩn bị giống, vật tư, ... và gieo cấy hết diện tích, đúng lịch thời vụ.

- Chỉ đạo các HTX dịch vụ NN chủ động điều tiết nước phục vụ sản xuất nhất là giai đoạn đổ ải không để ảnh hưởng đến vườn ải và đảm bảo đủ nước cho làm đất, gieo cấy, tưới dưỡng. Cung cấp 1-2 loại thóc giống chủ lực có chất lượng tốt để nông dân mua và gieo cấy tập trung.

- Chỉ đạo quyết liệt, nghiêm túc việc thực hiện lịch thời vụ, cơ cấu giống, tuyệt đối không để hộ nông dân cấy giống ngoài cơ cấu, gieo cấy trước lịch, đặc biệt là xã Vĩnh Lập.

- Tăng cường chỉ đạo cán bộ chuyên môn theo dõi sát diễn biến thời tiết, khuyến cáo hộ nông dân gieo cấy đúng lịch thời vụ, chủ động áp dụng các biện pháp kỹ thuật khắc phục ảnh hưởng của điều kiện thời tiết bất lợi. Tăng cường kiểm tra, theo dõi, khuyến cáo nông dân chủ động phòng trừ sâu bệnh hại trên cây trồng theo khuyến cáo của cơ quan chuyên môn. Kiểm tra các cửa hàng kinh doanh thóc giống, vật tư nông nghiệp, yêu cầu bán đúng giống trong cơ cấu của tỉnh, huyện, xã; có đầy đủ pháp lý về giống, vật tư nông nghiệp để đảm bảo chất lượng.

- Tăng cường chỉ đạo, tuyên truyền các hộ nông dân gieo trồng cây rau màu vụ xuân, chăm sóc cây ăn quả theo kế hoạch của huyện.

- Phối hợp với các ngành chuyên môn của huyện quy hoạch vùng, xây dựng các mô hình điểm áp dụng khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất; mở rộng diện tích cây lúa bằng máy.

- Duy trì diện tích vùng cây ăn quả, chuyển một số diện tích trồng vải kém hiệu quả sang trồng các cây ăn quả khác có giá trị kinh tế cao: ổi, quýt, bưởi... Quy hoạch các vùng sản xuất tập trung, chỉ đạo hộ dân thực hiện chăm sóc theo quy trình VietGAP.

- Chỉ đạo cán bộ chuyên môn nắm bắt tình hình đàn vật nuôi, khuyến khích hộ dân tái đàn theo quy định; chủ động thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm; tổ chức tiêm phòng và tiêu độc khử trùng để phòng chống dịch bệnh.

2. Đối với các cơ quan chuyên môn

a) Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện:

Chủ trì phối hợp với các ngành chức năng thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực nông nghiệp; hợp đồng đo và thông báo lượng mưa, độ pH nước mưa trong thời gian từ tháng 01 đến hết tháng 4/2022 để phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân; phối hợp xây dựng cơ chế hỗ trợ trong lĩnh vực nông nghiệp. Phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành kiểm tra chất lượng giống, phân bón, thuốc BVTV, thức ăn chăn nuôi phục vụ sản xuất.

b) Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện:

- Phối hợp với phòng Nông nghiệp & PTNT huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn; xây dựng các mô hình khuyến nông, mô hình trình diễn tiến bộ khoa học kỹ thuật mới để tuyên truyền và nhân rộng; hướng dẫn nông dân sản xuất cây ăn quả theo quy trình VietGAP, sản xuất lúa theo vùng tập trung.

- Xây dựng kế hoạch và chủ động dự tính, dự báo tình hình sâu bệnh, thường xuyên kiểm tra, phát hiện sâu bệnh hại, thông báo kịp thời để nông dân nắm được và phun trừ đạt hiệu quả. Phối hợp với cơ quan chuyên môn thường xuyên kiểm tra phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm trong kinh doanh vật tư nông nghiệp.

- Phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT huyện tham mưu giúp UBND huyện xây dựng kế hoạch tiêm phòng vụ xuân, phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm và tổ chức triển khai, đôn đốc các xã, thị trấn thực hiện.

c) Xí nghiệp KTCTTL huyện:

Xây dựng kế hoạch giải tỏa dòng chảy, điều tiết nước đảm bảo cung cấp nước đầy đủ, kịp thời, phục vụ tốt nhất cho sản xuất vụ Đông Xuân 2021-2022; có phương án tích trữ nước và chủ động phòng chống úng, hạn cho cây trồng.

d) Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện:

Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện hướng dẫn các xã, thị trấn hoàn thiện hồ sơ đề nghị hỗ trợ; kiểm tra, thẩm định các nội dung hỗ trợ; tham mưu giúp UBND huyện hỗ trợ kinh phí theo quy định.

e) Đài phát thanh huyện:

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn, các tổ chức đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nông dân thực hiện theo chủ trương, biện pháp chỉ đạo của tỉnh, huyện về sản xuất nông nghiệp; thường xuyên tuyên truyền trên hệ thống thông tin đại chúng để nhân dân nắm được và thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân 2021 - 2022, UBND huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung kế hoạch./.

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy, TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, các P.Chủ tịch UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Bá Định